

Số: 2624 /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin
cho báo chí tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.**

CÔNG	DIỄN TỪ CHÍNH PHỦ
ĐẾN	Số: ...S.....
	Ngày: 18/11/2013

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 05 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và truyền thông tại tờ trình số: 43/TTr.STTTT ngày 10 tháng 10 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Website của Chính phủ
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Thông tin&Truyền thông
- TTr.TU; TTrHĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Như điều 3;
- Trung tâm Công báo&Tin học;
- Lưu VT-TH VL



Lê Thanh Dũng

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2624 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Chương I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, Ban, Ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính Nhà nước) theo các qui định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính Nhà nước gồm:

- a. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước;
- b. Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là người phát ngôn);

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí và cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

c. Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này nếu đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Người đứng đầu cơ quan hành chính ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định;

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a. Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước;

b. Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực khách quan;

c. Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác, có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các qui định của pháp luật về báo chí;

d. Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Giao Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thành lập Tổ phối hợp và cung cấp thông tin cho báo chí gồm đại diện lãnh đạo: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch Đầu tư và các ngành liên quan, do Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh làm tổ trưởng, lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông làm tổ phó.

5. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật công vụ, bí mật điều tra, thông tin sai sự thật, không trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Vào tuần cuối của mỗi quý, Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp báo cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Chủ tịch UBND tỉnh, về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh. Hàng tháng, tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng hình thức đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Cổng thông tin điện tử của tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan mình, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình, thông qua các hình thức sau:

a. Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình theo các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

b. Ít nhất 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành;

c. Trường hợp cần thiết, cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban định kỳ khối tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

d. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Tỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường.

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo qui định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan hành chính phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Nghị định này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan hành chính mình.

4. Người đứng đầu cơ quan hành chính xem xét hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Quyền và trách của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn.

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh, đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo qui định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo qui định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong những trường hợp sau:

a. Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; Những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc về quyền hạn phát ngôn;

b. Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c. Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của

người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí;

d. Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

Điều 8. Xử lý vi phạm.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Căn cứ vào Quy chế này, Chánh Văn phòng Ủy Ban Nhân Dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức đoàn thể có trách nhiệm triển khai thực hiện.

Điều 10. Giao Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này; định kỳ kiểm tra việc thực hiện quy chế của các cơ quan hành chính nhà nước, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện./.

